|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL****THÀNH PHỐ HÀ NỘI****--------------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****---------------------** |
| Số: **474**/2022/QĐST-HNGĐ | *BTL, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 432/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

Anh Trần Minh T, sinh năm 1978 Chị Lê Thị Q, sinh năm 1982

Cùng nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 57 ngõ 1, T, phường X, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình có đơn rút đơn Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về con chung.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 432/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

**Điều 2.** Về lệ phí: Sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí mà Trần Minh T và chị Lê Thị Q đã nộp theo biên lai số AB/2020/0043463 ngày 04/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận BTL, thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* VKSND Quận BTL;
* Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
 | **THẨM PHÁN****Lê Thị Minh Huệ** |